TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **40**/2026/QĐST-DS	*Quảng Trị, ngày 30 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP V; trụ sở chính: số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị;

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Nhật L – Chuyên viên xử lý nợ (*Văn bản uỷ quyền 7787010/2025/TBKK/VPB ngày 20/11/2025*).

- **Bị đơn**: Ông Nguyễn Xuân D1, sinh năm 1991; CCCD số: 068091000240; nơi cư trú: Tổ A, Khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về Nội dung: Ông Nguyễn Xuân D1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng tín dụng cho vay số LN2210197146723, ngày 19/10/2022. Tạm tính đến hết ngày 20/3/2026 là **31.895.356** đồng (*Ba mươi mốt triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng*); Trong đó: Nợ gốc: **7.351.253** đồng (*Bảy triệu ba trăm năm mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi ba đồng*); Lãi quá hạn là **22.816.698** đồng (*Hai mươi hai triệu tám trăm mười sáu nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng*); Phí **1.727.405** đồng (*Một triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm lẻ năm đồng*) và Hợp đồng cho vay số LD2402301245 ngày 23/01/2024. Tạm tính đến hết ngày 20/3/2026 là **110.150.751** đồng *(Một trăm mười triệu một trăm*

năm mươi nghìn bảy trăm năm mươi mốt đồng); Trong đó: Nợ gốc là **68.925.430** đồng (*Sáu mươi tám triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn bốn trăm ba mươi đồng*), lãi trong hạn là **1.323.427** đồng **(***Một triệu ba trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi bảy đồng)*, lãi quá hạn là **39.901.894** đồng (*Ba mươi chín triệu chín trăm lẽ một nghìn tám trăm chín mươi bốn đồng*).

Ông Nguyễn Xuân D1 còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi phát sinh theo lãi suất thoả thuận tại các Hợp đồng tín dụng số LN2210197146723, ngày 19/10/2022 và Hợp đồng cho vay số LD2402301245 ngày 23/01/2024, kể từ ngày 21/3/2026 cho đến khi tất toán các khoản vay.

2.2 *Về án phí*: Ông Nguyễn Xuân D1 thỏa thuận chịu **3.551.153** đồng *(Ba triệu năm trăm năm mươi mốt nghìn một trăm năm mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.698.828 đồng (*Hai triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn tám trăm hai mươi tám đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000445 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND KV5, Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, tập án.

Hồ Thị Xuân Hương